TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI BÌNH
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 26 - 6 - 2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Việt
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bình Triệu
Ông Trương Công Dịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hồng Như là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 277/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ cư trú: khóm A, thị trấn T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Vương Quốc H2, sinh năm 1982; địa chỉ cư trú: khóm A, thị trấn T, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/4/2018 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Vương Quốc H2 tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2004, nhưng không có đăng ký kết hôn. Hai người chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chung sống không có hạnh phúc nên sống ly thân từ tháng 01/2017 đến nay.

Về con chung: Chị và anh H2 có hai con chung là cháu Vương Văn Mạnh, sinh ngày 19/5/2006 và cháu Vương Văn Khỏe, sinh ngày 19/5/2006, hiện tại anh H2 đang nuôi dạy các cháu.

Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị và anh H2 được ly hôn; về con chung và tài sản chung để chị và anh H2 tự thỏa thuận nuôi dạy con chung và phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 12/6/2018 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Vương Quốc H2 trình bày:

Anh thống nhất với trình bày của chị Nguyễn Thị H về các vấn đề hôn nhân, con chung và tài sản chung. Nay anh thống nhất ly hôn với chị H; về con chung và tài sản

chung để anh và chị H tự thỏa thuận nuôi dạy con chung và phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục: Tòa án đã triệu tập xét xử hợp lệ, nhưng nguyên đơn chị Nguyễn Thị H và bị đơn anh Vương Qốc H2 có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị H và anh H2.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Vương Quốc H2 chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2004, kể từ khi chung sống đến nay tuy có đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng anh chị không đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký kết hôn, nên về mối quan hệ hôn nhân của anh chị là không hợp pháp, không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình, trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, khi có tranh chấp yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý giải quyết và tuyên bố không công nhận vợ chồng. Nay chị H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh H2, không công nhận mối quan hệ giữa chị H và anh H2 là vợ chồng.

[3] Về con chung, tài sản chung: Chị H và anh H2 thống nhất để tự thỏa thuậnvới nhau nuôi dạy con chung và phân chia tài sản chung, không ai không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Ngày 12/4/2018, chị H nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được chuyển thu án phí. Anh H2 không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 14, Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận khởi kiện của chị Nguyễn Thị H yêu cầu ly hôn với anh Vương Quốc H2.

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Nguyễn Thị H và anh Vương Quốc H2 là vợ chồng.

Về án phí: Chị H chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Ngày 12/4/2018, chị H nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005402 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được chuyển thu án phí.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Nguyễn Thị H và anh Vương Quốc H2 vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- CCTHADS huyện Thới Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP TANDHTB.

Bùi Văn Việt